

Bản án số: **87/2022/HSST**

Ngày 05/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa

Bà Phạm Thị Bích L

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm C Kí vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2022/HSST, ngày 15/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 22/7/2022 đối với bị cáo:

Lê Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997; Nơi sinh: Quảng Bình

ĐKHKT: Thôn B, xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã N, huyện B1, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Lê Quang T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng M; Anh chị em ruột có 03 người bị cáo là con út nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị V; Con 01 người sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện nay đang tại ngoại ở xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Nguyễn Huỳnh Vũ K, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn P xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

2/ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1968 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn P, xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn P, xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Thuận; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: C ty cổ phần đầu tư & xây dựng 515

Địa chỉ: 338-340, D3, V1, phường 25, quận B3, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn Đ1 - Tổng giám đốc

Ủy quyền cho: Ông Nguyễn Xuân V1, sinh năm 1977; Chức vụ - Phó tổng giám đốc.

HKTT: Thôn Đ2, xã B1, huyện B2, tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: 338-340, D3, Văn Thánh Bắc, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; ông V1 có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn C, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình. Ngày 02/12/2021, Lê Văn C sử dụng giấy phép lái xe ô tô giả để ký hợp đồng lao động với C ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515 do ông Nguyễn Văn Đ1 là tổng giám đốc, C việc là lái xe.

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 07/12/2021, Lê Văn C (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-090.13 của C ty từ C trình tại xã H, huyện B1, tỉnh Bình Thuận chạy theo đường liên xã Hải Ninh-Chợ Lầu ra Quốc lộ 1A và hướng Phan Rang đi Phan Thiết để tìm chỗ vá lốp xe bị hư hỏng. C điều khiển xe đến khu vực Km 1643 Quốc lộ 1A thuộc thôn T3, xã Ô, huyện B, tỉnh Bình Thuận nhìn thấy phía trước là đoạn đường đang được thi C, sửa chữa mặt đường nên phần đường bên phải (theo hướng C lưu thông) được đặt biển báo ngăn lại không cho lưu thông và có báo hiệu chỉ dẫn tất cả các phương tiện đi đến chuyển sang chạy vào phần đường ngược chiều bên trái ngay tại vị trí đoạn mở dải phân cách cứng cố định. Do đó, C đã điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-090.13 di chuyển vào trung tâm đoạn mở để vào phần đường bên trái nhưng lúc này phần đường bên trái có xe ngược chiều chạy tới nên C dừng xe ô tô biển số 50H-090.13 lại.

Lúc này, Nguyễn Huỳnh Vũ K, sinh năm: 2000, thường trú tại thôn P, xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Thuận (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) đang điều khiển xe mô tô biển số 72G1-247.85 chở phía sau bà Phạm Thị L, sinh năm: 1968, thường trú tại thôn P, xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Thuận (là bà ngoại của K) chạy

phía sau cùng chiều đến nhìn thấy xe ô tô biển số 50H-090.13 dừng lại tại trung tâm đoạn mở nên K cũng dừng xe mô tô lại phía sau giữa đuôi xe và cách xe ô tô biển số 50H-090.13 khoảng 02m. Sau khi dừng xe, thì C nhìn sang bên lề phải phía trước thấy có tiệm vá vỏ xe nên C quan sát phía sau xe bằng gương chiếu hậu thì không thấy xe mô tô, K và bà L dừng phía sau. C bật đèn cảnh báo và điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-090.13 lùi lại để đánh lái sang phải vào tiệm vá vỏ xe. K phát hiện xe ô tô biển số 50H-090.13 lùi nên đã bóp kèn, la lớn, ra hiệu và chống chân đẩy lùi xe mô tô ra sau. Tuy nhiên xe ô tô 50H-090.13 vẫn tiếp tục lùi nhanh nên đuôi xe ô tô tải đã va chạm vào đầu xe mô tô 72G1-247.85 làm xe mô tô ngã sang trái xuống đường. Anh K và bà L đều bị ngã theo xe nhưng do bà L bị xe mô tô đè lên chân trái nên không thoát ra được. Phần bánh xe sau bên trái của xe ô tô biển số 50H-090.13 va chạm vào người K gây thương tích nhẹ và tiếp tục đè, đẩy lùi xe mô tô 72G1-247.85 và bà L về phía sau một đoạn. Anh K sau va chạm thì lách người sang bên trái thành xe ô tô biển số 50H-090.13. C lúc này quan sát gương chiếu hậu bên trái phát hiện một phần đầu xe mô tô 72G1-247.85 đã ngã và K nên dừng xe lại, sau đó điều khiển xe ô tô tiến về trước một đoạn khoảng 02m rồi xuống xe kiểm tra thì phát hiện vụ tai nạn. C lên lại xe tiến về trước một đoạn khoảng 5m20 rồi xuống xe cùng người dân đưa xe mô tô 72G1-247.85 vào lề và đưa bà L cùng ông K đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận. Hậu quả: Bà L chết trên đường đưa đi cấp cứu, anh K bị xây sát nhẹ.

Ngày 13/12/2021, Lê Văn C giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy phép lái xe hạng C số 440046008617, họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 cho Cơ quan điều tra với mục đích chứng minh là ông C có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/12/2021 xác định: Hiện trường không còn nguyên vẹn, do quá trình cấp cứu nạn nhân và giải tỏa giao thông. Hiện trường được công an xã Ô và đội Cảnh sát giao thông số 01 Phòng PC08 bảo vệ, điều tiết giao thông.

Chọn hướng khám nghiệm Phan Rang –Phan Thiết: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường một chiều, xảy ra tại điểm mở của dải phân cách có chiều rộng 28,60m. Đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Cách hiện trường 120,40m về hướng Phan Rang có biển cảnh báo “người đi bộ cắt ngang” và “giao nhau với đường không ưu tiên”. Mặt đường rộng 09m, có một vạch kẻ sơn mờ liền nét phân chia làm 02 làn đường, làn đường bên phải rộng 02m, làn đường bên trái rộng 07m

- (1) và (2) là đầu và cuối vết cày không liên tục

- (3) là vùng mảnh vỡ.

- Điểm mốc là cột Km 1643 ở trong lề đất bên phải

- Chọn mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm chuẩn.

- Vết cày không liên tục có chiều hướng Phan Thiết-Phan Rang. Vết cày có chiều dài 8,35m, rộng nhất 50cm. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn 7,10m, cuối vết cày trùng với tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 72G1-247.85 và cách lề chuẩn là 6,50m, đo vuông góc đến đầu đoạn mở của dải phân cách lần lượt là 33,30m+4,55m.

- Vùng mảnh vỡ rơi vãi theo chiều vết cày đến vị trí xe mô tô ngã có kích thước (6,60 x 01)m. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép lề chuẩn là 7,50m, cách đầu vết cày là 4,40m.

- Sau tai nạn, xe mô tô 72G1-247.85 được người dân đưa vào lề phải để giải tỏa giao thông. Quá trình khám nghiệm căn cứ vào lời chỉ dẫn của những người có mặt tại hiện trường, Hội đồng khám nghiệm đưa xe mô tô đặt đúng vị trí ngã khi xảy ra tai nạn để tiến hành đo đạc, mô tả. Kết quả: Xe mô tô biển số 72G1-247.85 ngã về bên trái, nằm ngang so với chiều đường, đầu xe hướng ra dải phân cách, đuôi xe hướng vào lề đường phải. Tâm trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 7,50m. Tâm trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 6,50m.

- Xe ô tô biển số 50H-090.13 sau tai nạn dừng thẳng so với chiều đường, đầu xe hướng về Phan Thiết, đuôi xe hướng về Phan Rang. Tâm trục thứ nhất bánh xe trước bên phải cách mép lề chuẩn là 5,90m; tâm trục bánh sau cùng bên phải cách mép lề chuẩn là 6,10m và cách đầu vết cày là 5,20m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 72G1-247.85 là 12,40m.

- Đo vuông góc tâm trục bánh sau xe mô tô 72G1-247.85 vào điểm mốc là 4,30m+7,20m.

- Tạm giữ xe ô tô biển số 50H-090.13 và xe mô tô biển số 72G1-247.85

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 50H-090.13, xác định các dấu vết như sau:

- Mặt ngoài góc dưới bên phải phía cuối thanh sắt xi bên trái thùng xe có dấu vết chà xước kim loại kích thước (02 x 01) cm; thấp nhất cách đất 87cm; trên bề mặt vết có bám dính mặt sơn màu đỏ.

- Mặt ngoài 1/3 dưới phía sau cần trục bánh xe sau cùng có dấu vết chà xước kim loại kích thước (13 x 10) cm.

- Mặt dưới cần trục bánh xe sau cùng có vết chà xước kim loại kích thước (15 x 20)cm, trên bề mặt vết có bám dính mạc sơn màu đỏ

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 72G1-247.85, xác định các dấu vết như sau:

- Mặt ngoài $\frac{1}{2}$ phải ốp nhựa phải trên đèn chiếu sáng có vết chà xước bong tróc sơn kích thước (05 x 01) cm

- Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng có vết chà xước kích thước (11 x 10) cm, trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen.

- Mặt ngoài cần tay cầm lái bên trái có dấu vết chà xước kim loại kích thước (3,5 x 02) cm, trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen.

- Mặt ngoài cần thắng tay bên phải có vết chà xước kim loại kích thước (1,5 x 1,5) cm, trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen.

- Bung Lch đèn xi nhan phía trước bên phải

- Bung rời bộ phận dưới mặt nạ phía trước xe.

- Bung hở bửng chắn gió bên trái, trên bề mặt vết có vùng nứt gãy chà xước bong tróc sơn kích thước (52 x 30) cm

- $\frac{1}{2}$ dưới bửng chắn gió bên trái có vết chà xước bong tróc sơn kích thước (42 x 11) cm, trên bề mặt có bám dính chất màu đen.

- Mặt trước và mặt hông dè chắn bùn bánh xe trước có vùng dấu vết chà xước bong tróc sơn kích thước (42 x 25) cm

- Mặt ngoài $\frac{1}{2}$ trước ốp nhựa dưới bàn đạp chân bên trái có vết chà xước bong tróc sơn kèm bung hở kích thước (22 x 07) cm

- Mặt ngoài $\frac{1}{2}$ trước ốp nhựa dưới bàn đạp chân bên phải có vết chà xước bong tróc sơn kèm bung hở kích thước (23 x 06) cm

- Mặt ngoài cần đạp chân phía sau bên trái có vết chà xước kim loại kích thước (05 x 06) cm, trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen.

- Cần chống chân đứng bên trái bị cong Lch hướng ngoài vào trong, trái qua phải. Mặt ngoài cần sắt có vết chà xước kim loại kích thước (15 x 02) cm, trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen.

- Mặt ngoài ốp kim loại bộ phận bảo vệ lọc gió có vết chà xước kim loại kích thước (18 x 08) cm, trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen.

- Mặt ngoài $\frac{1}{2}$ sau ốp kim loại bảo vệ lốc máy có vết chà xước kim loại kích thước (18 x 08) cm, trên bề mặt vết có bám dính chất màu đen.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1343/PY-PC09 ngày 17/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Phạm Thị L:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Chấn thương vùng mặt; ngực bụng; hố chậu trái; chân trái.;
 - Gãy trật đốt sống cổ C4-C5.
2. Nguyên nhân chết:
Gãy trật đốt sống cổ C4-C5.
3. Kết luận khác: không.

Tại bản kết luận giám định số 1394/KLGD-PC09 ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bình Thuận kết luận: Giấy phép lái xe hạng C số 440046008617, họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 là giả.

Quá trình điều tra, Lê Văn C khai nhận: Vào khoảng đầu năm 2021, C thấy quảng cáo trên mạng xã hội Facebook nên đã đặt mua 01 giấy phép lái xe hạng C số 440046008617 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 (có giá trị đến ngày 26/02/2026) với giá 4.000.000 đồng nhằm sử dụng giấy phép giả này để đi xin việc làm lái xe. Sau khi đã nhận được giấy phép trên, người bán đã xóa kết bạn với C. C cũng thay đổi tài khoản Facebook nên không còn thông tin gì về người bán nữa. Sau đó, C vào tỉnh Bình Thuận xin vào chạy xe tải cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515, có 02 lần bị vi phạm, cụ thể:

Ngày 23/10/2021, Lê Văn C bị Đội Cảnh sát giao thông công an huyện B1 lập biên bản vi phạm hành chính số 0025057/BB-VPHC do có vi phạm: Điều khiển xe ô tô tải có kích thước lòng thùng xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất. Quá trình kiểm tra, Cảnh sát giao thông yêu cầu C xuất trình giấy phép lái xe thì C xuất trình giấy phép lái xe hạng C số 440046008617, họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021. Đội Cảnh sát giao thông đã lập biên bản tạm giữ giấy phép lái xe trên.

Ngày 08/11/2021, tại Km 1 + 900m đường Quốc lộ 1A đi Phan Sơn, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận lập biên bản vi phạm hành chính số 3526/BB-VPHC đối với Lê Văn C do có vi phạm: Điều khiển xe ô tô tải vượt trọng tải cho phép trên 10% đến 30%. Quá trình kiểm tra, Thanh tra giao thông yêu cầu

C xuất trình giấy phép lái xe thì C đã xuất trình biên bản tạm giữ giấy phép lái xe do Đội Cảnh sát giao thông công an huyện B1 lập ngày 23/10/2021.

Đến ngày 02/12/2021, Lê Văn C ký hợp đồng lao động với C ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515 với chuyên môn là lái xe thì C có xuất trình biên bản tạm giữ giấy phép lái xe được lập bởi Đội Cảnh sát giao thông công an huyện B1.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 50H-090.13, xe mô tô 72G1-247.85 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp theo quy định.

Đối với Giấy phép lái xe hạng C số 440046008617, họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 sẽ chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Lê Văn C cùng với đại diện Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515 đã bồi thường cho Nguyễn Huỳnh Vũ K số tiền 12.000.000 đồng và cho đại diện bà Phạm Thị L số tiền 150.000.000 đồng. Anh K không yêu cầu bồi thường gì thêm và Đại diện gia đình nạn nhân L đã làm đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc, yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bản cáo trạng số 71/CT-VKS-BB ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 36 tháng đến 45 tháng tù.

Về phần xử lý tang vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu lưu hồ sơ: 01 Giấy phép lái xe hạng C số 440046008617 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 cho họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình, có giá trị đến ngày 26/02/2026.

Về phần dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại bà Phạm Thị L và anh Nguyễn Huỳnh Vũ K đã nhận bồi thường không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, đại diện gia đình bị hại và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó có căn cứ kết luận: Vào khoảng đầu năm 2021, C thấy quảng cáo trên mạng xã hội Facebook nên đã đặt mua 01 giấy phép lái xe hạng C (giả) số 440046008617 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 (có giá trị đến ngày 26/02/2026) cho họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình với giá 4.000.000 đồng nhằm sử dụng giấy phép giả này để đi xin việc làm lái xe.

Từ tháng 10/2021 đến tháng 12/2021 tại huyện B1, tỉnh Bình Thuận, Lê Văn C sử dụng giấy phép lái xe hạng C số 440046008617, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 là giả để lừa dối Đội Cảnh sát giao thông huyện B1, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515.

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 07/12/2021 tại Km 1643 Quốc lộ 1A thuộc thôn T3, xã Ô, huyện B1, tỉnh Bình Thuận, Lê Văn C không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 50H-090.13 lùi xe không đảm bảo an toàn dẫn đến tung vào xe mô tô biển số 72G1-247.85 do Nguyễn Huỳnh Vũ K điều khiển chở phía sau Phạm Thị L đang dừng phía sau xe ô tô của C. Hậu quả, Nguyễn Huỳnh Vũ K bị thương tích nhẹ, Phạm Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu thì chết, xe mô tô biển số 72G1-247.85 bị hư hỏng.

Ngày 13/12/2021, Lê Văn C giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy phép lái xe hạng C (giả) số 440046008617, họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 cho Cơ quan điều tra với mục đích chứng minh là C có giấy phép lái xe theo quy định.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo C thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Lê Văn C chưa có tiền án, tiền sự, vợ mới sinh và con còn nhỏ sinh năm 2021 đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi sử dụng giấy phép lái xe hạng C (giả) số 440046008617 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 (có giá trị đến ngày

26/02/2026) cho họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình của bị cáo C đã phạm vào tội “ Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình sử dụng giấy phép lái xe hạng C (giả) bị cáo C đã điều khiển xe ô tô biển số 50H-090.13 lùi xe không đảm bảo an toàn dẫn đến tung vào xe mô tô biển số 72G1-247. Hậu quả Nguyễn Huỳnh Vũ K bị thương tích nhẹ, Phạm Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu thì chết đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Lê Văn C có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động đúng đắn bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước nên cần phải xử lý theo pháp luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo C là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ tai nạn xảy ra lỗi thuộc về bị cáo vì bị cáo lùi xe chỉ quan sát phía sau xe bằng gương chiếu hậu nên không thấy hết phần đuôi xe ô tô biển số 50H-090.13 nên đuôi xe ô tô tải đã va chạm vào đầu xe mô tô 72G1-247.85.

Do đó căn cứ vào hành vi và mức độ phạm tội, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi, hậu quả đã gây ra. Xét cần tuyên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cho bị cáo có thời gian suy nghĩ lại hành vi của mình, đồng thời qua đó nhằm mục đích răn đe, giáo dục.

Đối với hành vi giao xe ô tô biển số 50H-090.13 cho Lê Văn C (không đủ điều kiện lái xe ô tô tải theo quy định) điều khiển gây ra tai nạn của C ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515, do Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515 không biết việc C sử dụng giấy phép lái xe giả và không có giấy phép lái xe theo quy định nên Cơ quan điều tra không xử lý người đại diện Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 515 là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng C (giả) số 440046008617 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 cho họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình, có giá trị đến ngày 26/02/2026 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu lưu hồ sơ.

[6] Về phần bồi thường dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại trong vụ án không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù.

Căn cứ: khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C **12 (Mười hai)** tháng tù.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) buộc bị cáo Lê Văn C phải chấp hành hình phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hình phạt bị cáo Lê Văn C phải chấp hành là **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu lưu hồ sơ 01 Giấy phép lái xe hạng C (giả) số 440046008617 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2021 cho họ tên: Lê Văn C, ngày sinh 20/5/1997, nơi cư trú: xã T, huyện A, tỉnh Quảng Bình, có giá trị đến ngày 26/02/2026.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết C Ki bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- C an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người liên quan;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh